

Số: 92/2020/QĐST-HNGĐ

Th O, ngày 06 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 147/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020 giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị L, Sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Đội 11, xóm Bền, thôn M, xã Th, Th O, Hà Nội.

+ **Bị đơn:** Anh Bùi Xuân Q, Sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Đội 11, xóm Bền, thôn M, xã Th, Th O, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào điều 55; 81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

+ Chị Bùi Thị L, Sinh năm 1995.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Đội 11, xóm Bền, thôn M, xã Th, Th O, Hà Nội.

+ Anh Bùi Xuân Q, Sinh năm 1988.

Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Đội 11, xóm Bền, thôn M, xã Th, Th O, Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Bùi Thị L và anh Bùi Xuân Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 2 con.

1.Bùi Anh Quyết, sinh ngày 10/6/2016.

2.Bùi Thị Như Quỳnh, sinh ngày 26/02/2019. Hiện con lớn đang ở với bố, con bé đang ở với mẹ. Nay anh, chị thống nhất giữ nguyên. Cụ thể anh Q nuôi

cháu Quyết, còn chị L nuôi cháu Quỳnh, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Q, chị L đều có Q đi lại thăm hỏi con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, về công sức, công nợ :Không có và không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: anh chị thoả thuận chị Bùi Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí tụng hình sự ly hôn với số tiền là 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) (Được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí số 02159 ngày 25/6/2020 của chi cục Thi hành án huyện Th O).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O;
- Ủy ban nhân dân xã Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

PHẠM VĂN KHẢI